

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11-03-2025
V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Diễm Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

Ngày 11 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 292/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về “*Tranh chấp ly hôn*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phạm Thị Ngọc Trinh – sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Tân Mỹ, xã Hòa Phú, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt;

Bị đơn: Trần Văn Lợi – sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Mỹ Thạnh Tây, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Phạm Thị Ngọc Trinh trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được UBND xã Hòa Phong cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 28/7/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do ông Lợi không làm tròn trách nhiệm người cha không chu cấp tiền nuôi con, nhiều lần có hành vi xúc phạm, chửi bới, bạo lực gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn. Hiện nay bà Trinh và ông Lợi đã sống ly thân được 05 năm không còn sống chung nhà và không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Do đó nay bà Trinh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và không có khả năng đoàn tụ nên xin ly hôn bị đơn ông Lợi để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Hoàng Ngọc Dung – sinh ngày 4/12/2016; Trần Hoàng Ngọc Duyên – sinh ngày 03/6/2019 hiện nay các con đang do bà Trinh đang trực tiếp nuôi dưỡng, các con có nguyện vọng được sống với mẹ nên ly hôn đề nghị Tòa án giao hai con chung cho tôi tiếp tục nuôi dưỡng. Không yêu cầu ông Trần Văn Lợi cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bà Trinh không yêu cầu gì hết

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại văn bản trình bày ý kiến về tình trạng hôn nhân do nguyên đơn cung cấp, được chính quyền địa phương nơi nguyên đơn và bị đơn cư trú xác nhận có nội dung như nguyên đơn trình bày.

Tại văn bản trình bày ý kiến do cha ruột của bị đơn là ông Trần Văn Nhân trình bày: Do các con có mâu thuẫn trầm trọng nên đã sống ly thân với nhau, hiện nay ông Trần Văn Lợi đi làm xa không có ở nhà, ông cam đoan sẽ trực tiếp giao các văn bản của Tòa án cho con trai Trần Văn Lợi.

Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có nơi cư trú tại thôn Mỹ Thạnh Tây, xã Hòa Phong, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do bị đơn không làm tròn trách nhiệm người cha không chu cấp tiền nuôi con, nhiều lần có hành vi xúc phạm, chửi bới, bạo lực gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn. Hiện nay bà Trinh và ông Lợi đã 05 năm không còn sống chung nhà và không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Lời trình bày của nguyên đơn, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa nên đủ căn cứ để xác định nguyên đơn đã chứng minh cho yêu cầu của mình là đúng. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Hiện nay hai con chung tên Trần Hoàng Ngọc Dung – sinh ngày 4/12/2016; Trần Hoàng Ngọc Duyên – sinh ngày 03/6/2019 con đang do bà Trinh nuôi dưỡng, hai con có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ. Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày, do đó không xem xét. Để đảm bảo cho việc phát triển ổn định, bền vững về thể chất của các con chung nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc giao cả hai con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Phạm Thị Ngọc Trinh

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Phạm Thị Ngọc Trinh được ly hôn bị đơn Trần Văn Lợi.

Về con chung: Giao hai con chung Trần Hoàng Ngọc Dung – sinh ngày 04/12/2016; Trần Hoàng Ngọc Duyên – sinh ngày 03/6/2019 cho nguyên đơn Phạm Thị Ngọc Trinh trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001106 ngày 23/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND xã Hòa Phong (GCNKH số 59/2016);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Vĩnh Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Tấn Nghị

Phan Thị Liên

Trần Thị Vĩnh Phúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Trung, Tx. Đông Hòa
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc

